

SEKKONG DETENTION Ngày 2cThang/0Nam 1990

KINH GỎI: Bà KHUC MINH THU

-CHỦ TỊCH HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM-

Kính thưa Bà

Tôi ký tên dưới đây Đặng-Ngọc-Long Sinh năm 1951, sau những năm sống mỗi mòn dưới gông cùm cộng-sản, tôi đã để lại gia đình tại Việt-Nam và ra đi một mình vượt biển tìm Tự-do. Những khi được đến Hồng-Kông Ngày 14-05-1990 và sau đó bị gọi là nhập cảnh trại phép và bị giam giữ tại trại cầm Sekkong-Detention. Khi được biết quý Hội là tổ chức Cộng-đồng của người VIỆT-NAM tại MỸ để bảo trợ, hướng dẫn và giúp đỡ cho những người VIỆT đang ly-hương và đang bị giam giữ. Nên tôi viết thư này kính xin Hội tận tình hướng dẫn và giúp đỡ cho tôi trong lúc này, đồng thời kính nhờ Hội chuyển giúp bức thư xin xác nhận của Đơn-vị mà tôi đã phục vụ trước đây tại Việt-Nam.

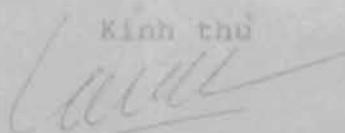
Nếu được Hội tận tình giúp đỡ và hướng dẫn xin Quý Hội thông báo theo địa chỉ sau đây:

Đặng-Ngọc-Long

Hut X-13 VRD 96/90 F/n3277
SEK KONG - DETENTION CENTRE,
HONG - KONG.

Xin trân trọng và biết ơn sâu xa của tôi.

Kính thư


Đặng-Ngọc-Long

Hong Kong August 27-1990

TO: COMMANDER GENERAL OFFICE
H&S S-2 HEADQUARTERS
1st MARINE DIVISION
P.P.O SAN FRANCISCO CALIF
96602

FROM : DANG NGOC LONG 1951
HUT : X 13 - F/N : 3277 - VRD : 96/90
SEK KONG DETENTION CENTRE CAMP HONG KONG.
SUBJECT : Request to confirm my background

Dear Sir,

I, the undersigned DANG NGOC LONG 1951, have for a long period of time participated with the US Forces in Vietnam before 1975. My background is as follows;

In 1968 with the recommendation of the US Forces. 1st US Marine corps Division - Headquarters - G - 2 Scout P.P.O. San Francisco Calif 96602. I attended the Kit Carson Scout School of the 1st US Marines Corps Division. After completing the course. I was transferred to the 3rd Battalion of 26th Regiment Section S-2 of the 1st US Marine corps Division. I served with 1st USMC in the area of Central Part of Vietnam under the supervisor of Sergeant DAVID. (US - Scout).

In 1969 I transferred to G - 2 Regiment 7 USMC under the supervisor of USMC Major T - G - DOPKO Chief G - 2. Operation combined with Battalion 2/7 in the area of Que Son district, Hill Cam Doi, Hill 55. Operation combined with USMC Battalion 1 with the same responsibilities until the last day of 1st US Marine Corps 1971.

Decorations : - Wounded decoration from 1st USMC, at the time serving with 2nd Battalion 5th Marine Rgt (2/5 USMC), through the operation in Que Son Valley.

- Promotion to Honor Corporal of 1st USMC at the time serving with the 2/7th Regiment USMC.

- Promotion to Honor Sergeant of 1st USMC at the time serving with the 5th Regiment USMC.

- Promotion to Head Kit Carson Scout of 1st USMC Division.

- A Letter of Recommendation of 1st USMC for my record with the 23rd US Americal Division.

In 1971 to 1972 I transferred to US 23rd Americal Division, Location : CHU LAI (23rd AMERICAL Division - Headquarters - G - 2 Scout A.P.O San Francisco Calif 96204) because of my wounded situation. I have to serve in S - 5 Civil - Affairs under the supervisor of Captain GILLBER in the area of Freedom Hill and Danang Airfield until the last day of 23rd Americal Division in Vietnam , in 1972. (all my Records were lost by WAR in 1975 .)

In 1973 to 1975 served with ADDA (Agency Development Danang Area) with the position of General Foreman in Tam Ky Quang-Tin province under the supervisor of the Program Chief BENTES - WOODS. After the invasion of Communists in Da Nang, I have to move SaiGon and continue to work with the new responsibility, in charge of Refugees Camp of Central Vietnam in BaRia, Vung-Tau .

In 11 - 5 - 1990. I left Vietnam to go to Hong Kong and am now in SEK KONG DETENTION CENTRE, and work with UNITED NATION HIGH COMMISSIONER for REFUGEES. (U.N.H.C.R).

POSITION : CAMP - Aid - The Chief of Field Office Mr MACHIEL - SALOMONS and Mr NICHOLAS - G - WHITE.

Due to my above background; working with U-S Government and U-S Forces for the South Vietnamese Government, I respectfully Request your office to confirm my background and introduce my case to the following addresses:

CC:
M.J.J.HANSON
Refugee Coordinator
Hong Kong Government Security Branch
Government Secretariat 6/G
Lower Albert Road, HONG KONG.

ROBERT HO
United Nation
High Commissioner For Refugee (U.N.H.C.R)
9/F Yau Ma Tei - Carpark Building
250 Shanghai Street
Kowloon, HONG KONG.

REGINA S.E MURPHEY
Refugees Officer
American Consulate General
26 Garden Road HONG KONG.

Please contact my above address for and further information.

Current address :

Respectfully your,

DANG NGOC LONG
Hut ; X13 - F/N 3277 - VRD : 96/90
SEK KONG DETENTION CENTRE N-T
HONG KONG.


Dang Ngoc Long.

Fr: Dang-Ngoc-Long

Hut-13 VRD 96/90 F/N 3277

SEKKONG DETENTION CENTRE HONG-KONG

HONG KONG 香港 HONG KONG 香港 HONG KONG 香港



TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS-
ASSOCIATION.

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

OCT 3 0 1990

U - S - A

AIR MAIL
PAR AVION

SEKKONG, Ngày 03-12-1990

Kính Gởi: Bà Khúc-Minh-THỜ

CHỦ TỊCH HỘI GIA ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

Kính thưa Bà,

Tôi tên Đặng-Ngọc-Long sinh ngày 20-10-1951, hiện ở tại trại giam Sekkong Detention Camps chờ "Sông-lạc" tử cách ty nạn.

Xin chân thành cảm ơn thư trả lời của Bà để ngày 17-tháng 11 năm 1990.

Sau đây là chi tiết sơ khởi của bản thân tôi:

-Đặng-Ngọc-Long Sinh ngày 20-10-1951

-Địa chỉ hiện tại: Đặng-Ngọc-Long

VRD:96/90, F/N:3277, Sekkong Detention Centre
HONG-KONG

TÊN HỌ CHA MẸ:

CHA : Đặng-Ngọc-Ấm (Chết)

MẸ : Lê-thị-Đôn (Chết)

HỌ VÀ TÊN VỢ VÀ CÁC CON: (Còn ở tại Việt-Nam).

Vợ : Võ-Thị-Anh-Tuyết: Sinh năm 1953

Con : Đặng-Duy-Lam : " " 1971

: Đặng-Duy-Linh : " " 1973

: Đặng-Ngọc-Phượng-Nhi: " 1975

Ngày rời Việt-Nam: 10-05-1990.

Ngày đến HồngKong: 14- 05-1990. Tên Đảo Đầu tiên "Green-Island" sau đó được chuyển đến trại Sekkong ngày 26-05-1990...

Năm 1968-1972:

-Trung-Sĩ danh dự lực lượng biệt phái thuộc Sư-Đoàn I Thủy Quân-lục-Chiến, Hoa-Kỳ.

Năm 1972-1975:

-Nhân Viên thuộc Chương-Trình Khuyếch-Trưởng Kinh-tế Quốc-Gia. Chức Vụ: Đại diện Chương Trình Tại Tỉnh Tam-Kỳ Quang, Tín và Đặc trách giúp đỡ bảo ty nạn chiến tranh tại tỉnh Bà Rịa, Vũng-Tàu. 1975.

Phụ trách Chương Trình là Phó-Thủ-Tướng NGUYỄN-VĂN-HẢO và Cố vấn là Cựu trung-Tướng TRẦN-VĂN-ĐÓN.

Sau 15 năm sống chịu đựng, nhiều lần tu tội dưới sự thống trị của tập đoàn Cộng-Sản Việt-Nam, cho đến ngày 10-05-1990 mới có điều kiện thoát khỏi cái ngục tù ấy.

Xin chân thành cảm-ơn sự quan tâm của Bà, và cầu chúc Bà được vạn sự an-lành.

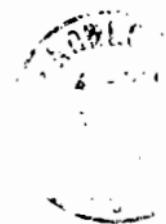
Kính Thờ,

Đặng Ngọc Long.

FR: DANG NGOC LONG
HONG-KONG

bi tuc →

DEC 1 2 1990



HONG KONG 香港

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS-
ASSOCIATION.

P.O., BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635.

U - S - A

